

Bản án số: 45/2023/HS-ST

Ngày: 09 - 3 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Anh Tuấn

2. Bà Phan Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai An - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Bích Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn Đ; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 01 tháng 5 năm 2000 tại huyện H, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT: Khu A, xã T, huyện H, tỉnh Phú Thọ; Nơi ở: Khu V, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Đảng viên (Dự bị): Đình chỉ sinh hoạt Đảng từ ngày 02/11/2022; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn H và con bà: Nguyễn Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Chị Trần Thị Thủy Tiên s năm 1984; Trú tại: số nhà B, đường số I, N, N, phường T, Quận G, thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 02/2022, Vũ Văn Đ liên hệ với chị Trần Thị Thủy T1 (ca sỹ Thủy T1) sinh năm 1984, trú tại số nhà B, đường số I, N, N, phường T, Quận G, thành phố Hồ Chí Minh, về việc Đ sẽ đánh sập 02 Group antifan có tên giống nhau là “Lũ Hậu. V” (02 Group này chuyên bóc phốt, nói xấu ca sỹ Thủy Tiên trên mạng xã hội nhằm bôi nhọ danh dự, nhân phẩm của ca sỹ T) và yêu cầu chị Thủy T1 trả cho Đ số tiền 60.000.000 đồng. Sau đó, chị Thủy T1 nhờ một người em thân thiết tên là Trần P, sinh năm 1995, trú ở tổ E, khóm E, phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp thay mình liên lạc trực tiếp với Đ trao đổi nội dung nói

trên. Sau khi Đ đánh sập 02 Group antifan như đã thỏa thuận thì chị Thủy T1 đã chuyển số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) cho Đ theo số tài khoản “105869606206” mở tại ngân hàng V mang tên Vũ Văn Đ. Tuy nhiên từ tháng 8/2022 đến nay, Đ đã 02 lần có hành vi “Cưỡng đoạt tài sản” của chị Thủy T1, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 10/8/2022, Đ sử dụng tài khoản Facebook “Tù Hy” nhắn tin đến 1 quản trị viên trong Group “Lũ Hậu.V” để đề nghị xin quyền quản trị viên trong hội nhóm này và đã được đồng ý. Sau đó, Đ tiếp tục nhắn tin đến Fanpage “Lũ Hậu.VN” có 104.000 lượt theo dõi và “Lũ Hậu.VN” có 18.000 lượt theo dõi để xin quyền quản trị viên, khi thấy Đ đang là quản trị viên trong Group “Lũ Hậu.Vn” thì quản trị viên của 2 Fanpage đồng ý cấp quyền quản trị viên cho Đ (G và 02 Fanpage này chuyên bóc phốt, nói xấu ca sỹ Thủy Tiên trên mạng xã hội nhằm bôi nhọ danh dự, nhân phẩm của ca sỹ T). Mục đích Đ xin làm quản trị viên của các nhóm này là tiếp tục giao dịch với chị Thủy t về việc đánh sập G và 02 Fanpage để lấy tiền.

Khi được cấp quyền quản trị viên trong hội nhóm và 2 Fanpage này, ngày 15/8/2022, Đ trao đổi với quản lý chị Thủy T1 và đặt vấn đề nếu muốn đánh sập 1 hội nhóm và 2 Fanpage này thì đưa cho Đ số tiền 55.000.000 đồng (Năm mươi lăm triệu đồng), nhưng phía chị Thủy T1 không đồng ý. Lúc này, Đ nảy sinh ý định đe dọa nếu không đồng ý chuyển tiền cho Đ thì Đ sẽ cùng với 4 người quản trị viên sẽ tìm cách lấy các video, bài đăng công kích chị Thủy T1 bên các trang nhóm khác để sao chép về đăng lên trong nhóm và 2 Fanpage, đồng thời Đ cùng với 4 quản trị viên đó sẽ bỏ tiền để đăng bài bôi nhọ, công kích nhằm tăng lượt người tham gia, hạ uy tín chị Thủy T1 (thể hiện tại các tin nhắn giữa Đ và anh Trần P từ trang 181 đến 204). Ngoài ra Đ còn chuyển cho bên phía chị Thủy T1 1 bài đăng mà Đ đã từng đăng bài để bôi nhọ gia đình ca sỹ T. Do lo sợ Đ đăng bài sai sự thật nói xấu, bôi nhọ, ảnh hưởng đến uy tín, danh dự, các hợp đồng quảng cáo, kinh tế và công việc của mình nên chị Thủy T1 chấp nhận yêu cầu của Đ. Rạng sáng ngày 22/8/2022 Đ vào nhóm và 2 Fanpage để tìm cách đánh sập, Đ đã hướng dẫn bên phía chị Thủy T1 cách thức đánh sập nhóm và 2 Fanpage đó nhưng khi thực hiện thì mới chỉ đánh sập ngay lập tức được 1 nhóm “Lũ Hậu.VN” với 36.000 thành viên còn 2 Fanpage còn lại chưa sập được. Bên phía chị Thủy T1 nói với Đ hiện tại không sập được cả 1 nhóm và 2 Fanpage cùng 1 lúc thì sẽ không đưa tiền thì Đ đảm bảo 2 Fanpage kia trong vòng 2 ngày sẽ sập nhưng bên phía chị Thủy T1 không đồng ý. Lúc này Đ tiếp tục đe dọa nếu không chuyển tiền cho Đ như đã thỏa thuận thì Đ sẽ cứu lại nhóm “Lũ Hậu.VN” với 36.000 thành viên để nó hoạt động lại bình thường và sẽ công khai việc Thủy T1 thuê Đ tìm cách đánh sập các nhóm các Fanpage kia để công chúng vào công kích bôi nhọ chị Thủy T1 (thể hiện tại các tin nhắn giữa Đ và anh Trần P từ trang 189 đến 296). Khi nghe Đ đe dọa như vậy, chị Thủy T1 đã đồng ý chuyển tiền cho Đ và ngày 25/08/2022, chị Thủy T1 nhờ Trần Phúc c cho Đ số

tiền 55.000.000 đồng (Năm mươi lăm triệu đồng) qua tài khoản ngân hàng V số “105869606206” mang tên Vũ Văn Đ. Sau khi nhận được tiền, Vũ Văn Đ sử dụng 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để mua một chiếc xe mô tô HONDA AIRBLADE mang BKS: 19F1 – 406.49, số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng) còn lại Đ đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Ngày 26/8/2022, Vũ Văn Đ tiếp tục sử dụng Zalo đăng ký số điện thoại “0352680334” để nhắn tin đến tài khoản Zalo “N” (Do Trần P sử dụng) trao đổi về việc đánh sập nhóm “Vạch trần Tiên lữ” có 70.000 thành viên chuyên xuyên tạc, bôi nhọ, hạ thấp uy tín chị Thủy T1 và yêu cầu đưa số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Khi Trần P trao đổi với chị Thủy T1 thì chị Thủy T1 chưa đồng ý, Trần P đã nói lại với Đ chờ thêm vài ngày rồi quyết định. Trong lúc này, Đ vào nhóm “Vạch trần Tiên lữ” có 70.000 thành viên thì phát hiện được 4 người là quản trị viên trong nhóm nên Đ đã tìm cách đánh sập được 3 quản trị viên, còn 1 quản trị viên Đ không đánh sập được nên nhóm đó vẫn hoạt động bình thường. Tuy không thực sự đánh sập được nhóm “Vạch trần Tiên lữ” nhưng Đ vẫn nhắn tin đến cho Trần P yêu cầu chị Thủy T1 đưa số tiền 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng) là tiền thuê người khác để đánh sập các quản trị viên của nhóm này nhưng chị Thủy T1 không đồng ý. Lúc này, Đ đã nhắn tin cho Trần P đe dọa sẽ công khai những lần Thủy T1 đã thuê Đ đánh sập các nhóm, các Fanpage chuyên vu khống, bôi nhọ hình ảnh chị Thủy T1 để các nhóm đó sẽ trả thù chị Thủy T1. Sau đó, Đ tự tạo ra tài khoản zalo “Minh F” và cùng Z “Đ” giả vờ nhắn tin qua lại với nhau có nội dung: “3 page đó anti T, Công Vinh em chỉ trung gian. Anh qua đó hỏi giúp em nhé. Em cảm ơn” (Nghĩa là Đ giả vờ nhắn tin như vậy để đe dọa Thủy T1 là nếu không thanh toán tiền cho Đ thì Đ sẽ nhắn tin đó cho zalo “Minh F” để M biết tất cả các việc mà Đ đã thuê M đánh sập các quản trị viên đó đều do bên phía Thủy T1 bỏ tiền ra thuê). Tất cả các nội dung cuộc nói chuyện giữa Đ và “Minh F” đều do Đ tự tạo ra để gây áp lực cho chị Thủy T1 buộc chị Thủy T1 phải chuyển tiền. Ngoài ra Đ còn đe dọa chị Thủy T1 là sẽ vào các trang “Hội Khẩu Nghiệp” và hệ thống nhóm, trang của “Phuket” để đăng bài về việc chị Thủy T1 đã thuê Đ đánh sập các trang nhóm “antifan”. Sau nhiều lần bị Vũ Văn Đ đe dọa, do lo sợ nên chị Thủy T1 đã đồng ý theo yêu cầu của Đ và hẹn vài ngày sau sẽ chuyển tiền. Đến ngày 09/09/2022, Đ nhắn tin cho Trần P yêu cầu chuyển tiền, chị Thủy T1 đồng ý và đã chuyển trước cho Đ số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) vào tài khoản ngân hàng V mang tên Vũ Văn Đ và hẹn mấy ngày sau sẽ chuyển đủ số tiền còn lại. Sau nhiều lần bị đòi tiền và đe dọa, đến khoảng 14 giờ ngày 16/9/2022, khi đang ở thành phố V, tỉnh Nghệ An, chị Thủy T1 đã đưa tiền cho Trần P đến ngân hàng V chi nhánh N1 để chuyển số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng) vào tài khoản “105869606206” cho Đ. Số tiền 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng) chiếm đoạt được của chị Thủy T1, Đ đã tiêu xài cá nhân hết

2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), còn lại 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng) đang nằm trong tài khoản ngân hàng.

Ngày 16/9/2022, ca sỹ Thủy T1 đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N trình báo sự việc. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp chỗ của Vũ Văn Đ tại khu V, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình khám xét thu giữ 01 (Một) chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, có số IMEI: 355351082503986, bên trong lắp thẻ SIM số thuê bao “0352680334”, đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện Vũ Văn Đ sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội; 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu vàng, số máy SM-A710FD bên trong lắp thẻ SIM có số thuê bao “0358302787”, đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen, System model vostro: 3449, Memory 4096, đã qua sử dụng; 01 (Một) thẻ ngân hàng V số 9704151528729255 mang tên VU VAN DUC; 01 (Một) xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại Airblade, màu đỏ đen, số máy: JK14E0059621, số khung: RLHJK140XNZ034707, mang BKS: 19F1 – 406.49, đã qua sử dụng và 01 (Một) đăng ký xe mô tô số 19000075 mang tên Vũ Văn Đ.

Quá trình điều tra, Vũ Văn Đ hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Thủy T1 đã được nhận lại số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng). Hiện chị Thủy T1 yêu cầu Vũ Văn Đ trả lại số tiền 57.000.000 đồng (Năm mươi bảy triệu đồng).

Bản Cáo Trạng số 30/CT-VKS-TPV ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố: Vũ Văn Đ về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố luận tội tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Vũ Văn Đ từ 37 đến 39 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 589 Bộ luật dân sự: Buộc Vũ Văn Đ phải trả lại cho người bị hại chị Trần Thị Thủy T1 số tiền 57.000.000 đồng (Năm mươi bảy triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách Nhà nước 01(Một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đen đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo 01 (Một) xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại Airblade, màu đỏ đen, mang BKS: 19F1 – 406.49, đã qua sử dụng và 01 (Một) đăng ký xe mô tô số 19000075 mang tên Vũ Văn Đ nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo 01 (Một) thẻ ngân hàng V số 9704151528729255 mang tên VU VAN DUC.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST, DSST theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát quy kết. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vũ Văn Đ thường xuyên lên mạng xã hội và biết G antifan và 02 Fanpage có tên giống nhau là “Lũ Hậu.Vn” có rất đông người theo dõi chuyên công kích, nói xấu bôi nhọ danh dự nhân phẩm của chị Trần Thị Thủy T1 (Ca sỹ T) nên Đ đã liên lạc và đe dọa 02 lần nhằm chiếm đoạt tài sản của chị Thủy T1, bằng cách: Đ sẽ đánh sập các nhóm này nếu chị Thủy T1 đồng ý chuyển tiền cho Đ. Khi chị Thủy T1 không đồng ý, Đ đe dọa chị Thủy T1 nếu không chuyển tiền thì Đ sẽ cùng với 04 người quản trị viên trong các nhóm antifan trên góp tiền để chạy quảng cáo, đăng bài bôi nhọ, công kích nhằm tăng lượt người để hạ uy tín chị Thủy T1. Do lo sợ nếu Đ đăng những bài sai sự thật trên các Group antifan và 02 Fanpage đó sẽ làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm, uy tín, công việc, các hợp đồng quảng cáo, kinh tế của mình nên chị Thủy T1 đã đồng ý chuyển cho Đ tổng số tiền 68.000.000 đồng (Sáu mươi tám triệu đồng). Cụ thể:

Lần thứ nhất: Ngày 22/8/2022, Đ yêu cầu chuyển số tiền 55.000.000 đồng (Năm mươi lăm triệu đồng). Chị Thủy T1 đã nhờ anh Trần Phúc c cho Đ số tiền

55.000.000 đồng (Năm mươi lăm triệu đồng) qua tài khoản ngân hàng V số “105869606206” mang tên Vũ Văn Đ.

Lần thứ hai: Ngày 09/09/2022, Đ yêu cầu chuyển 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng), chị Thủy T1 nhờ anh Trần Phúc c cho Đ số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) vào tài khoản ngân hàng V mang tên Vũ Văn Đ và hẹn mấy ngày sau sẽ chuyển đủ số tiền còn lại. Sau nhiều lần bị đòi tiền và đe dọa, đến khoảng 14 giờ ngày 16/9/2022, khi đang ở thành phố V, tỉnh Nghệ An, chị Thủy T1 đã đưa tiền cho anh Trần P đến ngân hàng V - chi nhánh N1 để chuyển tiếp số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng) vào tài khoản “105869606206” cho Đ.

Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cưỡng đoạt tài sản” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Xét tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng do hám lợi bất chính nên đã thực hiện hành vi uy hiếp tinh thần của người khác để chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần xử phạt nghiêm. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết mới đủ răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện 02 lần hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu; trong thời gian đi nghĩa vụ quân sự đạt thành tích được tặng thưởng giấy khen; gia đình bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương kháng chiến; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào khi quyết định hình phạt.

[2.3]. Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính là phạt tù còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[2.4]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Trần Thị Thủy T1 đã được nhận lại số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng). Nay chị Thủy T1 yêu cầu Vũ Văn Đ trả lại số tiền 57.000.000 đồng (Năm mươi bảy triệu đồng) nên buộc bị cáo phải trả lại cho chị Trần Thị Thủy T1 số tiền trên.

[2.5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01(Một) điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, có số IMEI: 355351082503986, bên trong lắp thẻ SIM số thuê bao “0352680334”, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo do bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (Một) xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại Airblade, màu đỏ đen, số máy: JK14E0059621, số khung: RLHJK140XNZ034707, mang BKS: 19F1 – 406.49, đã qua sử dụng và 01(Một) đăng ký xe mô tô số 19000075 mang tên Vũ Văn Đ. Quá trình điều tra bị cáo khai có sử dụng một phần từ số tiền chiếm đoạt được của người bị hại để mua xe. Về trách nhiệm dân sự trong vụ án buộc bị cáo phải trả lại số tiền chiếm đoạt cho người bị hại. Do đó cần tuyên trả cho bị cáo chiếc xe cùng đăng ký xe nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01(Một) thẻ ngân hàng V số 9704151528729255 mang tên VU VAN DUC cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01(Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu vàng, số máy SM-A710FD bên trong lắp thẻ SIM có số thuê bao “0358302787”, đã qua sử dụng; 01(Một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen, System model vostro: 3449, Memory 4096, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định Vũ Văn Đ không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tài sản trên cho Vũ Văn Đ.

[2.6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[2.7]. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn Đ phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ 37 (Ba mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/9/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Vũ Văn Đ phải trả lại cho chị Trần Thị Thủy T1 số tiền 57.000.000 đồng (Năm mươi bảy triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách Nhà nước 01(Một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen, có số IMEI: 355351082503986, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo 01 (Một) xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại Airblade, màu đỏ đen, số máy: JK14E0059621, số khung: RLHJK140XNZ034707, mang

Biển kiểm soát 19F1 – 406.49, đã qua sử dụng và 01 (Một) đăng ký xe mô tô số 19000075 mang tên Vũ Văn Đ nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo 01 (Một) thẻ ngân hàng V số 9704151528729255 mang tên VU VAN DUC.

Các Vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho vật chứng số NK 2023/89 ngày 16/02/2023.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.850.000 đồng (Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án; Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Công an thành phố Vinh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Hoa

